

Số: 23/2022/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ đai ngộ, hỗ trợ “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”;
Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực
di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ X**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đấu, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đấu, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đấu, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đấu, khen thưởng.

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 của Chính phủ quy định về việc Tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 quy định về việc Tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp,

hoàn cảnh khó khăn;

Căn cứ Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”; Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn Nhà nước;

Xét Tờ trình số 407/TTr-UBND ngày 18/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định chế độ hỗ trợ đối với nghệ sỹ đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”; Tập thể, cá nhân đạt giải thưởng cao nhất tại các cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc, quốc tế; Tờ trình số 403/TTr-UBND ngày 18/11/2022 của UBND Thành phố về việc đề nghị HĐND Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chế độ đai ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 77/BC-HĐND ngày 01/12/2022 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 440/BC-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nghị quyết này quy định một số chế độ đai ngộ, hỗ trợ “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”; nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội, cụ thể:

1. Quy định chế độ hỗ trợ đối với nghệ sỹ đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” (Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).

2. Quy định chế độ đai ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội (Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch đúng quy định.

Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 08/12/2022 và có hiệu lực từ ngày 18/12/2022./. Amil

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu thuộc UBTQH;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Bộ: VHTT&DL; Nội vụ; Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- TT HĐND; UBND; UBMTTQ TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND TP;
- VPTU; các Ban Đảng TU;
- Các Ban HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP; VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo TP, Cổng GTĐT TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn



Phụ lục 01

Quy định chế độ hỗ trợ đối với nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú”
**(theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022
 của Hội đồng nhân dân Thành phố)**

I. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ hỗ trợ đối với nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú”.

II. Đối tượng áp dụng

Nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú” (do Hội đồng xét tặng “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú” thành phố Hà Nội đề xuất và được Chủ tịch nước phong tặng).

III. Nội dung và mức hỗ trợ

Hỗ trợ một lần đối với nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú” (do Hội đồng xét tặng “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú” thành phố Hà Nội đề xuất và được Chủ tịch nước phong tặng):

1. Đối với “Nghệ sỹ nhân dân”: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)/người.
2. Đối với “Nghệ sỹ ưu tú”: 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)/người.

IV. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách cấp Thành phố đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách./.

Phụ lục 02

**Quy định chế độ đai ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu
trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội**
 (Kèm theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022
 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ đai ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu và người kế cận nắm giữ di sản tham gia thực hành góp phần bảo vệ, phát huy giá trị trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội.

II. Đối tượng áp dụng

1. Nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội đã được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Uu tú (tính từ lần phong tặng thứ nhất năm 2015 và các lần phong tặng tiếp theo) hiện còn sống và thực hiện các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

2. Các Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội đảm bảo các điều kiện sau:

a) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành phố Hà Nội cho phép thành lập theo quy định của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 của Chính phủ quy định về việc Tổ chức, hoạt động và quản lý Hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 quy định về việc Tổ chức, hoạt động và quản lý hội và và các văn bản hướng dẫn thi hành (Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dán chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới).

b) Là nơi Nghệ nhân và người tham gia thực hành, trình diễn, truyền dạy, bảo vệ, phát huy giá trị các loại hình di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh vào danh sách: Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp; Di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia; Di sản văn hóa phi vật thể thuộc danh mục có nguy cơ mai một cần bảo vệ khẩn cấp và di sản văn hóa phi vật thể ưu tiên bảo vệ trên địa bàn thành phố Hà Nội (trừ loại hình nghề thủ công truyền thống thuộc lĩnh vực Công thương).

3. Người kế cận nắm giữ di sản tham gia thực hành góp phần bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội.

III. Nội dung chế độ đai ngộ, hỗ trợ

1. Chế độ đai ngộ đối với Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Uu tú

Hỗ trợ một lần đối với Nghệ nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Uu tú”:

a) Đối với Nghệ nhân Nhân dân 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)/người.

b) Đối với Nghệ nhân Ưu tú 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)/người.

2. Chế độ hỗ trợ đối với Câu lạc bộ tiêu biểu

a) Hỗ trợ lần đầu khi Câu lạc bộ được thành lập để mua sắm trang thiết bị, đạo cụ: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)/Câu lạc bộ.

b) Hỗ trợ kinh phí hoạt động hàng năm cho các Câu lạc bộ tiêu biểu hoạt động thường xuyên, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn đạt hiệu quả: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)/Câu lạc bộ/năm.

3. Chế độ hỗ trợ đối với nghệ nhân, người kế cận nắm giữ di sản tham gia thực hành, trình diễn, truyền dạy, bảo vệ, phát huy giá trị các loại hình di sản văn hóa phi vật thể

a) Nghệ nhân, người kế cận nắm giữ di sản tham gia thực hành, tập luyện, trình diễn phục vụ quảng bá, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể theo chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền tổ chức:

Bồi dưỡng tập luyện: 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng)/người/buổi.

Bồi dưỡng biểu diễn: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)/người/buổi.

Nước uống 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng)/người/buổi.

b) Nghệ nhân truyền dạy và người tham gia thực hành theo chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền tổ chức:

Bồi dưỡng Nghệ nhân Nhân dân truyền dạy: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/người/buổi.

Bồi dưỡng Nghệ nhân Ưu tú truyền dạy: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)/người/buổi.

Nước uống cho nghệ nhân truyền dạy và người kế cận nắm giữ di sản tham gia thực hành: 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng)/người/buổi.

IV. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện: Các khoản chi chế độ đãi ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội do ngân sách Thành phố đảm bảo./.